

Số: 36/1998/QĐ.UB

Cà Mau, ngày 17 tháng 7 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH CÀ MAU
Về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Cà Mau,
tỉnh Cà Mau đến năm 2020.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban Nhân Dân;
- Căn cứ quyết định số 132/HĐBT ngày 05/5/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về phân loại phân cấp đô thị;
- Căn cứ Điều lệ quản lý quy hoạch đô thị ban hành kèm theo Nghị định số 91/CP ngày 17/08/1994 của Chính phủ;
- Căn cứ công văn số 350 BXD/KTQH ngày 02/04/1997 của Bộ Xây Dựng về việc nâng cấp và Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Cà Mau;
- Căn cứ quyết định số 193 BXD/KTQH ngày 29/04/1997 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng về việc công nhận thị xã Cà Mau là đô thị loại III;
- Căn cứ Công văn số 186 BXD/KTQH ngày 17/02/1998 của Bộ Xây Dựng về việc thỏa thuận Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Xét đề nghị tại tờ trình số 212/TT-SXD ngày 14/7/1998 của Sở Xây Dựng Cà Mau về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Cà Mau.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Cà Mau, tỷ lệ 1/5000, với các nội dung cơ bản sau :

1/. Phạm vi ranh giới điều chỉnh quy hoạch chung: Trên vùng đất rộng 2200 ha, được giới hạn như sau :

- Phía Bắc giáp xã An Xuyên.
- Phía Nam giáp xã Lý Văn Lâm, xã Hòa Thành.
- Phía Đông giáp xã Tân Thành, xã Định Bình.
- Phía Tây giáp xã Lợi An, xã Hồ Thị Kỷ.

2/. Quy mô dân số:

- Hiện trạng dân số năm 1997 khoảng 176.848 người, trong đó nội thị là 102.259 người;

- Dự báo đến năm 2005 là 210.000 người, trong đó nội thị là 115.000 người.

- Dự báo đến năm 2020 là 260.000 người, trong đó nội thị là 150.000 người.

3/. Quy mô đất xây dựng đô thị:

- Hiện trạng xây dựng đất đô thị là 1300 ha, với chỉ tiêu đất dân dụng là 68m²/người.

- Dự báo đến năm 2005 diện tích đất xây dựng đô thị 1500 ha, với chỉ tiêu đất dân dụng là 78,2m²/người.

- Dự báo đến năm 2020 diện tích đất xây dựng đô thị là 2200 ha, với chỉ tiêu đất xây dựng dân dụng là 85,0m²/người.

4/. Quy hoạch sử dụng đất và định hướng phát triển:

4.1 - Hướng phát triển không gian của thị xã Cà Mau:

Hướng phát triển không gian của thị xã Cà Mau là sử dụng hiệu quả quỹ đất hiện có, đồng thời mở rộng phát triển về phía Bắc, Tây Bắc và hạn chế phát triển về phía Đông và Nam; ngoài ra thị xã còn được phát triển về phía Nam theo hướng Quốc lộ 1A đi Năm Căn.

a/. Khu công nghiệp kho tàng (diện tích 285 ha):

- Khu công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp chế biến thủy hải sản, dược phẩm, hàng tiêu dùng và chế biến nông sản có qui mô 80 ha được bố trí về phía Bắc của thị xã.

- Khu công nghiệp tập trung về chế biến thủy sản, nông sản và vật liệu xây dựng có qui mô 200 ha được bố trí ở phía Nam của thị xã, cạnh sông Gành Hào. Các cơ sở sản xuất hàng tiêu dùng và tiểu thủ công nghiệp không gây ô nhiễm môi trường và đô thị bố trí xen kẽ trong các khu dân cư.

b/. Các khu dân cư với diện tích 892,5 ha chia thành 4 khu ở và được tổ chức theo 3 dạng:

- Khu ở liên kế có diện tích khoảng 178,5 ha được bố trí dọc các trục đường chính trong trung tâm thị xã với diện tích đất từ 60 đến 100 m²/căn hộ (ở các khu thương nghiệp nhà ở kết hợp với cửa hàng).

- Khu ở chia lô có vườn nhỏ diện tích khoảng 267,75 ha, được bố trí sau các dãy liên kế và các khu đất trống, diện tích mỗi lô từ 250 đến 300m².

- Khu ở có vườn diện tích khoảng 446,25 ha được bố trí xa khu trung tâm có diện tích tương đối lớn dùng để đào ao lấy đất tôn tạo nền, có vườn trồng cây xanh, rau xanh với diện tích đất từ 400 - 800m²/hộ.

c/. Các khu Trung tâm Hành chính với diện tích 50 ha gồm:

Trung tâm hành chính của tỉnh vẫn được bố trí ở vị trí cũ nằm trong ô phố Nguyễn Hữu Sanh - Hùng Vương - Phan Ngọc Hiển - Phạm Văn Thuần, nhưng được chỉnh trang và mở rộng.

- Trung tâm hành chính của thị xã Cà Mau được bố trí dọc theo đường Ngô Quyền kéo dài, đối diện với khu Trung tâm Thể dục thể thao.

d/. Khu trung tâm thương mại, dịch vụ y tế, giáo dục và công trình công cộng có diện tích khoảng 107,5 ha gồm:

- Trung tâm phục vụ công cộng và dịch vụ được bố trí xung quanh khu chợ hiện hữu và xen kẽ vào các khu nhà ở.

- Trung tâm văn hóa thể thao được bố trí ở cuối đường Phan Ngọc Hiển.

- Trung tâm y tế được bố trí ở phường 7, qua kênh xáng Cà Mau - Bạc Liêu.

- Trung tâm đào tạo được bố trí cạnh trung tâm y tế tại phường 7.

e/. Khu công viên cây xanh, cảnh quan môi trường có diện tích 72 ha, gồm:

- Các khu công viên cây xanh kết hợp với hồ được bố trí ở phía Bắc, Đông và Nam Thị xã.

- Công viên rừng ngập mặn được bố trí ở phía Nam Thị xã tại phường 7.

Ngoài ra, công viên cây xanh còn được bố trí trong các khu ở, khu trường học, nhà trẻ...

f/. Một số công trình khác:

- Khu nghĩa địa có diện tích khoảng 20 ha, được bố trí ở khu vực phía Bắc thị xã, gần Quốc lộ 63 đi Kiên Giang.

- Bãi rác có diện tích khoảng 10 ha, được bố trí ngoài thị xã.

4.2 - Bố cục không gian và định hướng kiến trúc:

a/. Khu trung tâm Hành chính dọc theo các trục đường chính và các trục đường mới dành để bố trí các công sở, các công trình thương mại, cửa hàng, khách sạn, nhà ở cao tầng, nhà liên kế, tạo thành các dãy phố có qui mô hiện đại, tạo ra trục không gian chính của đô thị.

b/. Khu ở có vườn, mật độ xây dựng thấp, dành diện tích để đào ao tôn nền tránh ngập lụt và trồng cây ăn quả.

5/. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

5.1 - Giao thông:

a/- Giao thông đối ngoại:

- Quốc lộ 1A hiện nay xuyên qua đô thị, tương lai sẽ được chuyển xuống phía Nam Thị xã.

- Sân bay Cà Mau giữ nguyên vị trí cũ, nâng cấp và mở rộng về phía Đông.

b/. Giao thông đô thị:

- Mạng lưới đường phố có mật độ 2,8 km/km² bao gồm các trục đường trung tâm và các đường nội bộ với lộ giới như sau :

+ Đường phố chính từ 20,5 đến 50m.

+ Đường khu vực từ 17 đến 19m.

+ Đường nội bộ từ 15 đến 17m.

5.2 - Cấp nước:

a/. Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt:

- Đợt đầu đến năm 2005 là 100 lít/người/ngày đêm, với 70% dân số được cấp nước.

- Dài hạn đến năm 2020 là 120 lít/người/ngày đêm, với 90% số dân được cấp nước.

b/- Nhu cầu dùng nước :

- Đợt đầu năm 2005 :10.000 m³/ngày đêm.

- Dài hạn năm 2020 : 22.000 m³/ngày đêm.

c/- Nguồn nước:

Lấy từ nguồn nước ngầm, lưu lượng 40 - 70 m³/h

5.3 - Cấp điện:

a/. Chỉ tiêu cấp điện sinh hoạt:

- Đợt đầu năm 2005 : 500 kwh/người/năm.

- Dài hạn năm 2020 : 700 kwh/người/năm.

b/. Nguồn điện:

Từ lưới quốc gia qua trạm biến thế 110/35/15 KV từ Trà Nóc và Rạch Giá.

5.4 - Chuẩn bị kỹ thuật đất xây dựng:

- Cao độ khống chế xây dựng : H = 1,4m (so với cos chuẩn Hà Tiên)

- Tại Khu trung tâm hành chính, thương mại sử dụng biện pháp tôn nền cục bộ, nạo vét các tuyến kênh để lưu thông dòng chảy và kết hợp xây dựng hồ điều hòa.

- Tại các khu nhà vườn, ngoại thị dùng biện pháp đào ao nâng nền trong từng lô đất kết hợp tạo cảnh quan.

5.5 - Thoát nước bản và vệ sinh môi trường:

Hệ thống thoát nước bản đô thị được chia làm 4 khu vực thoát riêng có tiết diện fi 400mm đến fi 1500mm, nước thải được xử lý bằng công nghệ : bể lắng 1 - bể sinh học - bể lắng 2 - khử trùng - xả ra kênh mương.

Điều 2 : Tổ chức thực hiện:

1- Giao trách nhiệm cho Ủy ban Nhân dân thị xã Cà Mau và Sở Xây Dựng chủ trì phối hợp cùng các ngành có liên quan tổ chức công bố Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Cà Mau cho nhân dân biết, thực hiện; lập hồ sơ cắm mốc đường đỏ, soạn thảo Điều lệ quản lý Quy hoạch chung xây dựng đô thị thị xã Cà Mau trình UBND tỉnh phê duyệt ban hành; tổ chức quản lý qui hoạch tổng mặt bằng, từng bước triển khai qui hoạch chi tiết theo kế hoạch hàng năm theo đúng qui định về quản lý quy hoạch đô thị.

2- Sở Địa Chính kết hợp cùng Sở Xây Dựng, UBND thị xã Cà Mau căn cứ kế hoạch sử dụng đất hàng năm chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng pháp luật về đất đai.

3- Sở Khoa học Công nghệ & Môi trường kết hợp cùng Sở Kế hoạch & Đầu tư và các ngành liên quan tổ chức quản lý thực hiện các dự án triển khai bảo vệ tài nguyên, môi trường đô thị, nhất là nguồn tài nguyên nước ngầm; kiểm tra giám sát chặt chẽ việc xử lý nước thải và chất thải trong các khu công nghiệp, kho tàng...

4- Sở Xây Dựng kết hợp cùng UBND thị xã Cà Mau có trách nhiệm quản lý nhà nước về đô thị. Căn cứ vào tình hình thực tế nghiên cứu, điều chỉnh các đồ án qui hoạch có liên quan cho từng thời kỳ, có phương án phân đợt đầu tư, công bố lộ giới, tổ chức quản lý chặt chẽ việc quy hoạch xây dựng chỉnh trang đô thị; phối hợp với các Bộ Xây dựng, Giao thông - Vận tải, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, cùng các ngành liên quan để triển khai các dự án và huy động các nguồn vốn vào mục đích cải tạo, xây dựng đô thị theo đúng quy hoạch và pháp luật.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị có liên quan ở điều 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4.
- Bộ Xây Dựng (để
- TT Tỉnh ủy (báo
- TT HĐND tỉnh (cáo
- Lưu VP.

TM. UBND TỈNH CÀ MAU
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

PHẠM THẠNH TRỊ